

DANH MỤC HÀNG HÓA GỬI RA CÔNG TRÌNH BIỂN
СПИСОК ГРУЗОВ ДЛЯ ОТПРАВКИ НА МОРСКИЕ ОБЪЕКТЫ (№ 12/2020)

Tàu dịch vụ / ТБС: SAOMAI-03

Bắt đầu xếp hàng / Начало погрузки: 14:00 11/01/2020

Thời gian tàu rời bến / Отход в море: 21:00 11/01/2020

P/P	Tên công trình biển Наименов. Объектов	Hàng hóa được gửi Отправленный груз		SL đặt hàng Кол-во заявлени.		Cho dự án Lô Для Блока	Đơn vị gửi Заказчик
		№	Tên vật tư, hàng hóa Наименование груза	Kiện Место	Tấn тонн		
1	ThTC-2	1	xl-04- Container hàng (2.60x1.60)m	6 конт	24.8 т	09-1	ПСОРОНГД
		2	xl-04-Thùng hàng (1.50x1.20)m	1 конт	2.0 т	-/-	-/-
		3	xl-04- Rọ giàn giáo (6.20x0.80)m	1 кас	4.3 т	-/-	-/-
		4	xl-04- Gỗ giàn giáo (3.20x0.80)m	1 пак	2.0 т	-/-	-/-
2	MSP-6	1	K/A 20/10 (1.50x0.50)m	3 кас	3.0 т	09-1	ПДНГ
3	MSP-5	1	Container TB (2.00x0.80)m	1 конт	1.5 т	09-1	KПГ
		2	Trạm TCP (5.60x2.40)m	1 конт	5.0 т	-/-	-/-
		3	Container VLN- <u>HÀNG ĐỘC HẠI!</u> (2.40x1.40)m	1 конт	3.0 т	-/-	-/-
		4	Con. Súng BM (8.70x1.20)m	1 конт	6.0 т	-/-	-/-
		5	Zип dv6 (1.80x1.80)m	1 конт	2.5 т	-/-	ПБиКРС
		6	<u>Обулочная труба 114мм/4шт (12.00x0.50)m</u>	1 пак	2.5 т	-/-	-/-
		7	DV6 - Материалы цементы от ПОСОМ (1.80x1.80)m	5 конт	15.0 т	-/-	-/-
4	MSP-1	1	ZИП 6ft КТ 186-B (1.80x1.80)m	1 конт	2.0 т	09-1	ПДНГ
		2	ZИП 10ft КТ 72 (3.00x2.50)m	1 конт	3.0 т	-/-	-/-
5	BK-6	1	Thùng hàng: XL-04-B-49. (1.40x1.20)m	1 конт	1.0 т	09-1	ПСОРОНГД
6	ЦТК-3	1	Пустой кон-р для мусора (1.50x1.00)m	5 конт	5.0 т	09-1	ПДНГ
		2	Пустой кон-р для вред.отходов (1.50x1.00)m	5 конт	5.0 т	-/-	-/-
7	BK-4	1	K/A 10/10 (1.50x0.50)m	2 кас	2.0 т	09-1	ПДНГ
8	BK-14	1	Химреаг С ПОСОМ: PAO-32930 (56 Боч.); DMC-Demul (8 Боч.); (1.80x1.80)m	8 конт	16.0 т	09-1	ПДНГ
9	BK-16	1	Химреаг С ПОСОМ: PAO-32930 (56 Боч.); (1.80x1.80)m	7 конт	14.0 т	09-1	ПДНГ
Tổng cộng - Всего:				51	119.6 т		

Chuyên viên TTĐĐSX / Гл.специалист ЦПДС: 